

Số 08/TB-TiHTh

Quận 7, ngày 30 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2022 – 2023

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	1501	7	7	7	7	8
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	1501	324	303	260	276	338
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất						
	1. Về năng lực						
	<i>Tự phục vụ</i>						
	Chia ra: - Tốt	573				256	317
	- Đạt	41				20	21
	- Cần cố gắng	0				0	0
	<i>Hợp tác</i>						
	Chia ra: - Tốt	559				260	299
	- Đạt	55				16	39
	- Cần cố gắng	0				0	0
	<i>Tự học giải quyết vấn đề</i>						
	Chia ra: - Tốt	498				220	278
	- Đạt	116				56	60
	- Cần cố gắng	0				0	0
	Năng lực chung						
	Tự chủ và tự học						
	Chia ra: - Tốt	689	266	223	200		
	- Đạt	195	58	78	59		
	- Cần cố gắng	3	0	2	1		
	Giao tiếp và hợp tác						
	Chia ra: - Tốt	689	273	225	191		
	- Đạt	195	51	76	68		

	- Cần cố gắng	3	0	2	1		
	Giải quyết vấn đề và sáng tạo						
	Chia ra: - Tốt	542	219	150	173		
	- Đạt	341	105	151	85		
	- Cần cố gắng	4	0	2	2		
	Năng lực đặc thù						
	Ngôn ngữ						
	Tốt	740	281	255	204		
	Đạt	116	43	47	56		
	Cần cố gắng	1	0	1	0		
	Tính toán						
	Tốt	729	272	248	209		
	Đạt	157	52	54	51		
	Cần cố gắng	1	0	1	0		
	Khoa học						
	Tốt	746	273	257	216		
	Đạt	141	51	46	44		
	Cần cố gắng	0	0	0	0		
	Công nghệ						
	Tốt	217			217		
	Đạt	43			43		
	Cần cố gắng	0			0		
	Tin học						
	Tốt	227			227		
	Đạt	33			33		
	Cần cố gắng	0			0		
	Thẩm mỹ						
	Tốt	762	284	261	217		
	Đạt	125	40	42	43		
	Cần cố gắng	0	0	0	0		
	Thể chất						
	Tốt	813	298	285	230		
	Đạt	73	26	17	30		
	Cần cố gắng	1	0	1	0		
	2. Về phẩm chất						

	Chăm học chăm làm						
	Chia ra: - Tốt					210	274
	- Đạt					66	64
	- Cần cố gắng					0	0
	Tự tin trách nhiệm						
	Chia ra: - Tốt					233	293
	- Đạt					43	45
	- Cần cố gắng					0	0
	Trung thực, kỷ luật						
	Chia ra: - Tốt					252	318
	- Đạt					54	20
	- Cần cố gắng					0	0
	Đoàn kết, yêu thương						
	Chia ra: - Tốt					271	336
	- Đạt					5	2
	- Cần cố gắng					0	0
	Yêu nước						
	Tốt		314	296	251		
	Đạt		10	7	9		
	Cần cố gắng	0	0	0	0		
	Nhân ái						
	Tốt		316	292	243		
	Đạt		8	11	17		
	Cần cố gắng	0	0	0	0		
	Chăm chỉ						
	Tốt		296	260	225		
	Đạt		28	42	35		
	Cần cố gắng	0	1	0	0		
	Trung thực						
	Tốt		298	290	240		
	Đạt		26	13	20		
	Cần cố gắng	0	0	0	0		
	Trách nhiệm						
	Tốt		289	278	227		
	Đạt		35	25	33		

	Cần cố gắng		0	0	0		
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập						
	Toán						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1039 70%	258 79,63%	262 86,47%	195 75%	214 77,54%	265 78,4%
	- Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	438 29,5%	61 18,83%	40 13,2%	64 24,62%	62 22,46%	73 21,6%
	- Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	6 0,6%	5 1,54%	1 0,33%	1 0,38%	0	0
	Tiếng Việt						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1144 76,21%	246 75,93%	245 80,86%	202 77,69%	169 61,23%	282 83,43%
	- Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	340 22,65%	63 19,44%	57 18,81%	57 21,92%	107 38,77%	56 16,57%
	- Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	17 1,1%	15 4,63%	1 0,33%	1 0,38%	0	0
	Ngoại ngữ						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	519 59,38%			162 62,3%	175 63,41%	182 53,85%
	- Hoàn thành	355 40,61%			98 37,69%	101 36,59%	156 46,15%
	- Chưa hoàn thành	0			0	0	0
	Đạo đức						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	1389	291	280	232	264	322
	- Hoàn thành	122	33	23	28	12	16
	- Chưa hoàn thành		0	0	0	0	0
	Hoạt động trải nghiệm						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	769	291	255	223		
	- Hoàn thành	118	33	48	37		
	- Chưa hoàn thành		0	0	0		
	Tự nhiên - Xã hội						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	753	283	248	222		
	- Hoàn thành	134	41	55	38		
	- Chưa hoàn thành				0		
	Mĩ thuật						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	1222	252	256	223	218	273
	- Hoàn thành	279	72	47	37	58	65

	- Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
	Âm nhạc						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	1256	283	254	207	231	281
	- Hoàn thành	245	41	49	53	45	57
	- Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0
	Tin học và công nghệ (Tin học)						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt				194		
	- Hoàn thành				66		
	- Chưa hoàn thành				0		
	Tin học và công nghệ (Công nghệ)						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt				225		
	- Hoàn thành				35		
	- Chưa hoàn thành				0		
	Giáo dục thể chất						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	815	297	285	233		
	- Hoàn thành	72	27	18	27		
	- Chưa hoàn thành	0	0	0	0		
	Thể dục						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt	581				257	324
	- Hoàn thành	33				19	14
	- Chưa hoàn thành	0				0	0
	Khoa học						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt					262 94,93%	326 96,45%
	- Hoàn thành					14 5,7%	12 3,55%
	- Chưa hoàn thành					0	0
	LS&DL						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt					240 86,96%	298 88,17%
	- Hoàn thành					36 13,04%	40 11,83%
	- Chưa hoàn thành					0	0
	Tin học						
	Chia ra: - Hoàn thành tốt					191	260
	- Hoàn thành					85	78

	- Chưa hoàn thành						0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp thẳng (tỷ lệ so với tổng số)	1484 98,9%	309 95,4%	302 99,7%	259 99,6%	276 100%	338 100%
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	1032 68,75%	218 67,28%	198 65,34%	133 51,15%	217 78,62%	266 78,69%
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0
2	Kiểm tra lại (tỷ lệ so với tổng số)	16 1,06%	14 4,32%	1 0,33%	1 0,4%	0 0	0 0

Nơi nhận:

- CB, CNV nhà trường;
- CMHS;
- Website nhà trường;
- Lưu: VT, H/s Công khai.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Lan Hương